

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 578 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án Cải tạo, nâng cấp trạm đèn biển Sa Huỳnh, Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2266/TTr-STNMT ngày 15/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Cải tạo, nâng cấp trạm đèn biển Sa Huỳnh, Quảng Ngãi (sau đây gọi là Dự án) của Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án chịu trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm về nội dung tham mưu, đề xuất UBND tỉnh đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ; Chủ tịch UBND phường Phổ Thạnh; Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, TTHC;
- Cảng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.269



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền

Phụ lục

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG của Dự án Cải tạo, nâng cấp trạm đèn biển Sa Huỳnh, Quảng Ngãi (Kèm theo Quyết định số 578/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)



1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp trạm đèn biển Sa Huỳnh, Quảng Ngãi.
- Chủ dự án: Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc (Địa chỉ: Số 01 lô 11A đường Lê Hồng Phong, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng).
- Địa điểm thực hiện dự án: Phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Phạm vi dự án: Dự án được đầu tư xây dựng tại phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
- Quy mô dự án: Tổng diện tích xây dựng dự án là 1.260 m² (trong đó: phần diện tích hiện hữu là 600 m² và phần diện tích mở rộng là 660 m²).

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

1.3.1. Các hạng mục công trình của dự án

STT	Hạng mục	Diện tích (m ²)
I	HIỆN TRẠNG	600
1	Nhà làm việc	71
2	Nhà đặt máy	27
3	Sân nội bộ, tường rào	502
II	SAU KHI CẢI TẠO, NÂNG CẤP	1.260
1	Nhà làm việc (cải tạo)	133
2	Nhà kho, đặt máy (xây mới)	15
3	Sân nội bộ (cải tạo)	517
4	Tháp đèn (xây mới)	121
5	Lán để xe (làm mới)	15
6	Đất cây xanh, tường rào	459

1.3.2. Các hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường

- Nước thải sinh hoạt: Được thu gom và xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 3 ngăn cùng với nước rửa tay, nước thoát sàn chảy vào hồ ga thu nước để khử trùng, sau đó thoát ra hồ sinh học với kích thước DxRxH=3m x 1,2m x 1,15m (kết cấu bằng bê tông chống thấm, phía trên có mái che để tránh nước mưa chảy vào). Hồ sinh học được sử dụng để lưu chứa nước thải sinh hoạt kết hợp nuôi thả bèo và trồng hoa, đảm bảo nước thải sinh hoạt không thải ra ngoài môi trường.

- Nước mưa chảy tràn:

+ Nước mưa từ mái nhà làm việc: Được thu gom theo đường ống PVC chảy vào bể chứa nước (được xây dựng ngầm) với tổng dung tích 70m³ (gồm 1 bể 30m³ hiện hữu và 1 bể 40m³ xây dựng mới) nhằm phục vụ cho việc cấp nước sinh hoạt của cán bộ, nhân viên làm việc tại dự án.

+ Nước mưa chảy tràn trên sân: Nước mưa tự chảy trên bề mặt theo độ dốc sân thoát ra khu vực xung quanh dự án.

- Hệ thống thu gom, lưu trữ chất thải rắn sinh hoạt: Thu gom vào thùng composite thể tích 120 lít có nắp đậy đặt gần khu vực nhà làm việc.

- Hệ thống thu gom, lưu trữ chất thải nguy hại: Xây dựng kho chứa chất thải nguy hại kích thước D x R x C = 3,4m x 1,75m x 3,3m (tường xây gạch, mặt sàn bằng bê tông, nền chống thấm, mái lợp tôn, trần nhựa chống nóng,...), trong kho có bố trí thùng chứa chất thải nguy hại có nắp đậy và được dán nhãn riêng cho từng loại chất thải.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án ảnh hưởng đến đất rừng phòng hộ với diện tích đất rừng phòng hộ bị chiếm dụng để xây dựng dự án là 660 m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Trong giai đoạn thi công, xây dựng: Hoạt động giải phóng mặt bằng, chuẩn bị mặt bằng thi công, thi công các hạng mục công trình và hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng phát sinh ra bụi, khí thải, tiếng ồn. Nước thải sinh hoạt của công nhân làm việc tại công trường, nước mưa chảy tràn, nước thải xây dựng, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, nguy cơ gây ảnh hưởng đến cảnh quan, hoạt động giao thông đường bộ và tiềm ẩn nguy cơ tai nạn lao động, tai nạn giao thông, cháy nổ, thiên tai,...

- Trong giai đoạn hoạt động: Hoạt động của các phương tiện giao thông, hoạt động sinh hoạt của cán bộ công nhân viên làm việc tại trạm đèn, hoạt động của máy phát điện dự phòng,... phát sinh bụi, khí thải, tiếng ồn, nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại và nguy cơ cháy nổ, sự cố do thiên tai,...

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Nước thải

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt:

+ Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của công nhân.

+ Lưu lượng phát sinh: Khoảng 0,5 m³/ngày.đêm.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là chất lơ lửng (TSS), chất hữu cơ (BOD₅), các chất dinh dưỡng (N, P) và tổng Coliforms.

- Nước mưa chảy tràn:

+ Lưu lượng phát sinh: 21 m³/h.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là ô nhiễm cơ học (đất, cát, rác) và dầu mỡ.

- Nước thải xây dựng:

+ Nguồn phát sinh: Từ quá trình tưới ẩm nguyên vật liệu, vệ sinh máy móc, thiết bị thi công.

+ Lưu lượng phát sinh: Khoảng 0,5 m³/ngày.đêm.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là ô nhiễm cơ học (đất, cát, rác) và dầu mỡ.

* Giai đoạn hoạt động:

- Nước thải sinh hoạt:

+ Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ công nhân viên tại trạm đèn.

+ Lưu lượng phát sinh: Khoảng 0,2 m³/ngày.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là chất lơ lửng (SS), chất hữu cơ (BOD₅), các chất dinh dưỡng (N, P) và tổng Coliforms.

- Nước mưa chảy tràn:

+ Lưu lượng phát sinh: 21 m³/h.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là ô nhiễm cơ học (đất, cát, rác) và dầu mỡ.

3.1.2. Bụi và khí thải

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nguồn phát sinh: Từ quá trình giải phóng mặt bằng, quá trình vận chuyển nguyên vật liệu, thiết bị máy móc; thi công xây dựng các hạng mục công trình; hoạt động của các máy móc thiết bị thi công,...

- Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Bụi, khí thải (CO, SO₂, NO₂...), tiếng ồn, độ rung.

* Giai đoạn hoạt động:

- Nguồn phát sinh: Từ hoạt động của các phương tiện giao thông và máy phát điện dự phòng.

- Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Bụi, khí thải (CO, SO₂, NO₂, VOC,...); tiếng ồn.

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

3.2.1. Chất thải rắn

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Chất thải rắn sinh hoạt:

+ Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của công nhân.

+ Lượng phát sinh: Khoảng 3 kg/ngày.

+ Thành phần: Bao ni lông, vỏ đồ hộp, thức ăn thừa,...

- Chất thải rắn xây dựng:

+ Nguồn phát sinh: Từ quá trình phát quang và các loại nguyên vật liệu dư thừa phục vụ thi công xây dựng.

+ Lượng phát sinh: Khối lượng sinh khối phát quang khoảng 2,7 tấn, lượng chất thải khác phát sinh (sắt thép, gạch vỡ, vỏ bao xi măng,...) khoảng 10kg/ngày.

+ Thành phần: Cây bụi, cỏ dại, bao bì nguyên vật liệu, các loại đất, đá, xi măng và các nguyên vật liệu khác còn dư thừa.

* Giai đoạn hoạt động:

- Chất thải rắn sinh hoạt:

+ Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ công nhân viên làm việc tại trạm đèn.

+ Lượng phát sinh: Khoảng 2 kg/ngày.

+ Thành phần: Bao ni lông, vỏ đồ hộp, thức ăn thừa,...

3.2.2. Chất thải nguy hại

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị thi công.

- Lượng phát sinh: Khoảng 5 kg/tháng.

- Thành phần: Dầu mỡ thải, giẻ lau dính dầu mỡ, thùng chứa dầu,...

* Giai đoạn hoạt động:

+ Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ công nhân viên tại trạm đèn và quá trình bảo dưỡng các thiết bị kỹ thuật định kỳ.

+ Lượng phát sinh: Khoảng 40 kg/năm.

+ Thành phần: Giẻ lau dính dầu, dầu nhớt thải, nước la canh, pin, ắc quy thải, bóng đèn huỳnh quang thải,...

3.3. Tiếng ồn, độ rung:

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

Nguồn phát sinh: Hoạt động của máy móc, thiết bị thi công và hoạt động của xe vận chuyển nguyên vật liệu.

* Giai đoạn hoạt động:

Nguồn phát sinh: Từ hoạt động của các phương tiện giao thông, hoạt động sinh hoạt của cán bộ công nhân viên làm việc tại trạm đèn và hoạt động của máy phát điện dự phòng.

3.4. Các tác động khác

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Tác động do tai nạn lao động.
- Tác động do tai nạn giao thông.
- Tác động do sự cố cháy nổ.
- Tác động do sự cố thiên tai.

* Giai đoạn hoạt động:

- Tác động do sự cố cháy nổ.
- Tác động do sự cố thiên tai.
- Tác động do sự cố hệ thống hồ sinh học.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt: Sử dụng nhà vệ sinh hiện hữu tại dự án cho sinh hoạt của công nhân.

- Nước mưa chảy tràn: Thường xuyên khơi thông các dòng chảy tự nhiên để thuận lợi cho việc thoát nước.

- Nước thải xây dựng: Bố trí các hố lảng cặn trước khi ra ngoài môi trường; che chắn nguyên vật liệu, thu dọn hàng ngày.

* Giai đoạn hoạt động:

- Nước thải sinh hoạt: Được thu gom và xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 3 ngăn cùng với nước rửa tay, nước thoát sàn chảy vào hồ ga thu nước để khử trùng, sau đó thoát ra hồ sinh học với kích thước DxRxH=3m x 1,2m x 1,15m (kết cấu bằng bê tông chống thấm, phía trên có mái che để tránh nước mưa chảy vào). Hồ sinh học được sử dụng để lưu chứa nước thải sinh hoạt kết hợp nuôi thả bèo và trồng hoa, đảm bảo nước thải sinh hoạt không thải ra ngoài môi trường.

- Nước mưa chảy tràn:

+ Nước mưa từ mái nhà làm việc: Được thu gom theo đường ống PVC chảy vào bể chứa nước (được xây dựng ngầm) với tổng dung tích 70m³ (gồm 1 bể 30m³ hiện hữu và 1 bể 40m³ xây dựng mới) nhằm phục vụ cho việc cấp nước sinh hoạt của cán bộ, nhân viên làm việc tại dự án.

+ Nước mưa chảy tràn trên sân: Nước mưa tự chảy trên bề mặt theo độ dốc sân thoát ra khu vực xung quanh dự án.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Phân bố luồng xe tải chuyên chở nguyên vật liệu ra vào khu vực tập kết vật liệu phù hợp, tránh ùn tắc, gây ô nhiễm khói bụi cho khu vực; phủ bạt kín thùng xe vận chuyển; quy định thời gian vận chuyển hợp lý, tránh các giờ cao điểm, giờ nghỉ (buổi sáng từ 12 giờ đến 13 giờ và từ 18 giờ đến 6 giờ ngày hôm sau) của người dân sống gần khu vực dự án; xe chạy đúng tốc độ, tải trọng, lộ trình quy định.

- Thường xuyên phun nước làm ẩm và kết hợp quét dọn tại các tuyến đường vận chuyển (đặc biệt là các đoạn qua khu dân cư) với tần suất 2-4 lần/ngày; phun nước làm ẩm trên mặt bằng thi công và tại các điểm phát sinh nhiều bụi (đặc biệt vào các ngày khô hanh).

* Giai đoạn hoạt động:

- Sân nội bộ được lát gạch; trồng cây xanh trong khuôn viên dự án kết hợp với cây xanh xung quanh dự án để điều hòa vi khí hậu, tạo mỹ quan và giảm phát tán khói bụi, tiếng ồn của phương tiện giao thông.

- Máy phát điện dự phòng được trang bị hiện đại, sử dụng nhiên liệu sạch và bố trí ở phòng riêng ngoài nhà làm việc.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí các thùng thu gom chất thải rắn trong khu vực dự án và hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Chất thải rắn xây dựng:

+ Sinh khối: Được thu gom tập trung tại một vị trí đảm bảo an toàn và đốt (có người trông coi đến khi đốt cháy hoàn toàn).

+ Chất thải xây dựng khác (sắt thép, gạch vỡ, vỏ bao xi măng,...) được thu gom, bán phê liệu; các chất thải không tận dụng được sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

* Giai đoạn hoạt động:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Thu gom vào thùng composit thể tích 120 lít có nắp đậy đặt gần khu vực nhà làm việc và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

* Giai đoạn thi công, xây dựng: Bố trí các thùng chuyên dụng để thu gom, đặt tại kho lưu giữ tạm thời và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

* Giai đoạn hoạt động: Thu gom, lưu giữ vào kho chứa chất thải nguy hại kích thước D x R x C = 3,4m x 1,75m x 3,3m (tường xây gạch, mặt sàn bằng bê tông, nền chống thấm, mái lợp tôn, trần nhựa chống nóng,...), trong kho có bố trí thùng chứa chất thải nguy hại có nắp đậy và được dán nhãn riêng cho từng loại chất thải. Định kỳ giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Sử dụng máy móc, phương tiện vận chuyển còn hạn sử dụng; thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng máy móc, phương tiện vận chuyển.

- Yêu cầu đơn vị thi công hạn chế sử dụng cùng lúc các máy móc, phương tiện phát ồn và độ rung lớn.

- Bố trí lịch thi công hợp lý, không thi công bằng các thiết bị cơ giới có khả năng gây ồn lớn trong thời gian nghỉ ngơi của người dân như buổi trưa, buổi tối.

- Quy chuẩn áp dụng:

+ QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

+ QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung.

* Giai đoạn hoạt động: Trồng cây xanh trong khuôn viên dự án kết hợp với cây xanh xung quanh dự án để điều hòa vi khí hậu, tạo mỹ quan và giảm phát tán khói bụi, tiếng ồn của phương tiện giao thông.

- Quy chuẩn áp dụng:

+ QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

+ QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung.

4.4. Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ: Trang bị các dụng cụ chữa cháy tại khu vực công trường: bình chữa cháy, bồn chứa nước chữa cháy, máy bơm nước,... để sẵn sàng chữa cháy nếu xảy ra sự cố cháy nổ.

- Phương án phòng ngừa, ứng phó tai nạn lao động: Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại các phương tiện bảo hộ lao động và thực hiện các chế độ về an toàn, vệ sinh lao động đối với người lao động theo quy định của Nhà nước.

- Phương án phòng ngừa, ứng phó tai nạn giao thông: Tổ chức phân luồng giao thông và bố trí biển báo tại các khu vực có dân cư qua lại, khu vực giáp đường giao thông để hạn chế tối đa các khả năng xảy ra tai nạn giao thông; kiểm tra, xác nhận hiện trạng đường giao thông trong phạm vi dự án, sau khi kết thúc quá trình thi công, tiến hành kiểm tra, sửa chữa các đoạn đường vào dự án bị hư hỏng (nếu có) do xe vận chuyển đất, đá,... nguyên vật liệu cho dự án gây nên.

- Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố do thiên tai: Công tác thi công cần tránh các ngày mưa gió, bão lũ trong năm; thường xuyên cập nhập thông tin về thời tiết của khu vực, nhất vào mùa mưa lũ, để có phương án phòng tránh, di dời các máy móc thiết bị, giải tán công nhân trên công trường kịp thời trước khi bão, lũ xuất hiện.

- Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố sạt lở, sụt lún: Tuân thủ xây dựng đúng thiết kế đã được duyệt; theo dõi, giám sát quá trình triển khai thi công xây dựng chặt chẽ; theo dõi, cập nhật thời tiết khu vực hằng ngày để có phương án thi công xây dựng phù hợp.

* Giai đoạn hoạt động:

- Phương án phòng ngừa, ứng phó tai nạn lao động: Tổ chức kiểm tra máy móc, trang thiết bị đảm bảo đạt tiêu chuẩn an toàn lao động, kiểm tra hệ thống điện, hệ thống chống sét, hệ thống thiết bị báo hiệu,... trong quá trình hoạt động của dự án.

- Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ: Xây dựng hệ thống cấp nước và phòng cháy chữa cháy đảm bảo theo đúng thiết kế được phê duyệt; xây dựng phương án, nội quy an toàn phòng chống cháy nổ.

- Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố thiên tai: Lắp đặt hệ thống cột thu lôi chống sét - tiếp địa trên mái đúng tiêu chuẩn; thường xuyên nhắc cập nhật tình hình dự báo thời tiết, để kịp thời có phương án phòng chống bão.

- Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố hồ sinh học: Nghiêm túc thực hiện quy trình vận hành, các yêu cầu và thông số kỹ thuật của thiết kế trong

quá trình xây dựng, vận hành; định kỳ bảo dưỡng hồ và đường ống; sử dụng bồn nhựa dự phòng có dung tích 1m³ để lưu chứa tạm thời nước thải trong thời gian chờ khắc phục khi có sự cố xảy ra.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

5.1. Giai đoạn thi công, xây dựng

5.1.1. Giám sát chất lượng môi trường không khí xung quanh

Không thuộc đối tượng quan trắc theo quy định tại Điều 98 Nghị định 08/2022/NĐ-CP và Phụ lục XXXIX ban hành kèm theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP.

5.1.2. Giám sát chất thải rắn và chất thải nguy hại

- Thông số giám sát: Lượng thải, biện pháp thu gom, quản lý.
- Vị trí giám sát: Khu vực tập kết chất thải rắn và chất thải nguy hại.
- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.

5.2. Giai đoạn hoạt động

Giám sát chất thải rắn và chất thải nguy hại: Kiểm soát các nguồn, khói lượng và thành phần; theo dõi quá trình thu gom, lưu giữ và xử lý các loại chất thải rắn (chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt), chất thải nguy hại. Tần suất: Thường xuyên.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình thẩm định, phê duyệt thiết kế và thi công các hạng mục công trình của dự án.

- Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện dự án theo đúng quy định pháp luật.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Giám sát, thực hiện, bảo đảm toàn bộ nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình thực hiện dự án được thu gom, xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản có liên quan.

- Thực hiện giám sát, quản lý chặt chẽ, đảm bảo toàn bộ chất thải sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại phát sinh từ các hoạt động của dự án đều được thu gom, xử lý, đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, các văn bản pháp luật có liên quan và các quy định trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các biện pháp quản lý và giải pháp giảm thiểu tác động của nước mưa chảy tràn, úng ngập do việc thực hiện dự án; đảm bảo các yêu cầu về tiêu thoát nước và các điều kiện vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra khi cần thiết.

- Trong quá trình thực hiện Dự án, nếu để xảy ra sự cố ảnh hưởng đến môi trường cũng như hoạt động của các dự án, khu dân cư xung quanh thì Chủ dự án phải dừng các hoạt động của dự án, thực hiện các biện pháp khắc phục, báo cáo cho các cơ quan liên quan để có phương án xử lý kịp thời.

- Chủ dự án chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng ngập úng; ô nhiễm môi trường; hư hỏng đường sá, cầu cống; tai nạn giao thông trong quá trình thi công và vận hành dự án./.